

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS-ST  
Ngày 26-02-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

-----

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Hữu Phúc

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Lê Lương Thiện

Bà Nguyễn Thị Nhạn

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Minh- Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai  
tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Thìn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Thành T (tên gọi khác T)**, sinh năm: 1989 tại tỉnh K. Nơi thường trú: Ấp 81, xã Th, huyện A, tỉnh K. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành V, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; Vợ là Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1996, có 02 con sinh năm 2012 và năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

**Người làm chứng:** Ông Lưu Bình Trung, sinh năm 1977 (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 05/11/2019 phòng trọ Võ Thành T ở thuộc tổ 14, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Võ Thành T có hành vi tàng trữ 01 gói chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy) trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Võ Thành T; 01 chiếc điện thoại di

động hiệu Nokia thuê bao 0969553821, imel 352713042576670 của Võ Thành T.

Quá trình điều tra Võ Thành T khai nhận: T là người sử dụng ma túy từ 2019, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/11/2019 tại khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, T gặp và mua của đối tượng tên Chuyển (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy tổng hợp với giá 2.500.000đ để sử dụng, T đã lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng dần thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 05/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1432/KLGD-PC09 ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,9062 gam, loại : Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 91/CT-VKSBH, ngày 05 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Võ Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Võ Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng đề nghị Tòa án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho Võ Thành T 01 điện thoại di động hiệu Nokia thuê bao 0969553821, imel 352713042576670 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng tên Chuyển là người bán ma túy cho T, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

**[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Võ Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 05/11/2019 tại phòng trọ thuộc tổ 14, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Võ Thành T có hành vi tàng trữ trái phép 1,9062 gam ma túy, loại Methamphetamine.

[2.2] Hành vi nêu trên của Võ Thành T là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định vụ số: 1432/PC09-GĐMT ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; Trả lại cho bị cáo Võ Thành T 01 điện thoại di động hiệu Nokia thuê bao 0969553821, imel 352713042576670 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Võ Thành T (tên gọi khác T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 gói có đóng dấu niêm phong vụ số: 1432/PC09-GĐMT ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

Trả lại cho bị cáo Võ Thành T 01 điện thoại di động hiệu Nokia thuê bao 0969553821, imel 352713042576670;

(Vật chứng hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hữu Phúc**